

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12; Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 s 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2019/TLST- DS ngày 08 tháng 4 s 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị C, sinh s 1939.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện L, Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị S, sinh s 1964.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện L, Bắc Giang.

Bị đơn: UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang – Do bà Hoàng Thị S đại diện theo pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hoàng Thị S, sinh s 1963.

2. Hoàng Thị S, sinh s 1964.

3. Hoàng Văn S, sinh s 1967.
4. Hoàng Thị S, sinh s 1969.
5. Hoàng Thị S, sinh s 1970.
6. Hoàng Văn S, sinh s 1972.
7. Hoàng Văn S, sinh s 1974.
8. Hoàng Thị S, sinh s 1976.
9. Hoàng Văn Nghiệp, sinh s 1983.
10. Hoàng Thị S, sinh s 1987.
11. Hoàng Thị S, sinh s 1989.
12. Hoàng Văn S, sinh s 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đều ủy quyền cho bà Nguyễn Thị S, sinh s 1964, địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện L, Bắc Giang làm đại diện.

- UBND huyện L – Do bà Trần Thị S đại diện theo ủy quyền.
- Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đức Tính - Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện L, Bắc Giang II.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất xác lập theo Quyết định số 08/QĐ/UB ngày 02/02/1996 giữa UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang với hộ ông Hoàng Văn Lạng về việc thuê đất tại khu vực Đèo Me, thôn Cầu Gối, xã S, huyện L là vô hiệu.

UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang trả lại tiền thuê đất cho bà Bùi Thị C (Vợ ông Hoàng Văn Lạng) số tiền thuê đất 3.000.000đ và bồi thường thiệt hại 82.000.000đ. Tổng cộng 85.000.000đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các s hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức 10%/ s của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí:

Miễn tiền án phí cho bà Bùi Thị C vì thuộc diện hộ nghèo, người cao tuổi.

UBND xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang phải chịu 1.100.000đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9, 7a và 7b

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh